

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HS-PT
Ngày: 18-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thị Nga

Ông Trần Văn Nhum

- *Thư ký phiên toà:* Bà Trịnh Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:*
Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử trực tuyến phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 08/2025/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Đinh Xuân H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2024/HS-ST ngày 17/12/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- *Tại điểm cầu thành phần Trại Tạm giam Công an tỉnh B*

Bị cáo có kháng cáo:

Đinh Xuân H, sinh năm 1986 tại Ninh Bình; nơi cư trú: xóm H, ấp G, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm rẫy; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân N, sinh năm 1952 và bà Đinh Thị Q, sinh năm 1950; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 25/7/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (nay là Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài) xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 51/2007/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

Ngày 29/3/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (nay là Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo Bản án số 23/2010/HSST, thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2009. Ngày 21/10/2010 bị cáo H chấp hành xong hình phạt tù, ngày 10/6/2024 thi hành xong án phí.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị cáo khác, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác đến vụ án nhưng không có kháng cáo, kháng nghị và không xem xét nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 18/6/2024, Đinh Xuân H cùng Phan Văn N1, sinh năm 1989, nơi thường trú: Tổ D, ấp D, xã N, thị xã C điều khiển xe mô tô biển số 93H5 - 2300 từ nhà của H tại ấp G, xã T, thành phố Đ đến xã M, thị xã C để sử dụng ma túy cùng với Hoài A và H1. Khi đi, H mang theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh được gắn trên nắp nhựa màu trắng cùng một ống hút nhựa). Khi qua đến địa bàn xã M, thị xã C, H liên lạc điện thoại với Hoài A và H1 nhưng không được. Đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, H và N1 gặp Nguyễn Văn P, sinh năm 1996, nơi thường trú: Tổ A, ấp E, xã M, thị xã C điều khiển xe mô tô biển số 93F6 - 7006 chở theo Bùi Minh H2. Qua trao đổi, H2 biết được việc H qua xã M để sử dụng ma túy cùng Hoài A và H1 nhưng không gặp nên H2 nảy sinh ý định mua ma túy và rủ H cùng N1 đến khu vực lô cao su thuộc tổ F, ấp A, xã M, thị xã C để sử dụng. Sau đó, H2 mượn điện thoại của H gọi điện cho một đối tượng tên Y để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Gọi điện xong, H2 điều khiển xe mô tô của P đi mua ma túy, còn H và N1 đến khu vực lô cao su thuộc tổ F, ấp A, xã M chờ H2. Khi đến nơi H lấy dụng cụ sử dụng (nỏ thủy tinh) trong túi quần để dưới gốc cây cao su. Riêng P không biết việc H2 cùng H và N1 vào lô cao su để sử dụng ma túy nên P đứng ngoài đường đợi H2.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi mua được ma túy, H2 điều khiển xe đến lô cao su gặp H và N1, H2 nói với H: “có đầy đủ hết chưa” (tức H2 hỏi H có dụng cụ sử dụng ma túy hay chưa), H nói: “có đầy đủ hết rồi” và H chỉ cho Hà dụng C sử dụng ma túy (nỏ) để ở gốc cây cao su. Lúc này, do chưa có đủ dụng cụ sử dụng (chai nước) nên H nói H2: “mày chạy đi kiếm cái chai không độ”. Nghe vậy, H2 đi nhặt chai nước không độ ở gần đó và gắn nỏ thủy tinh cùng ống hút nhựa vào. Sau khi chuẩn bị xong dụng cụ, H2 dùng kiềm cắt móng tay mang theo sẵn cắt đoạn đốt ống hút chứa ma túy đổ hết vào trong nỏ thủy tinh, tiếp đó H2 dùng hộp quẹt nấu ma túy trong nỏ đưa cho H sử dụng (hút) trước một hơi, tiếp đến N1 tự lấy bộ dụng cụ đốt (nấu) sử dụng một hơi rồi N1 đưa cho H2 tự đốt (nấu) sử dụng một hơi. Mỗi người xoay vòng sử dụng ba hơi. Sau khi sử dụng H2 nói với H và N1 để H2 chạy ra đường chờ P vào thì N1 nói để N1 đi chờ P dùm H2. Khi N1 điều khiển xe đến gặp P, cùng lúc này lực lượng

Công an xã M đi đến kiểm tra. Sau khi biết được N1 vừa sử dụng ma túy cùng H2 và H tại lô cao su (cách đó khoảng 500 – 600 mét) nên lực lượng Công an xã M đến bắt quả tang và thu giữ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa (loại chai nước không độ) có gắn nắp màu trắng, trên nắp được đục 02 lỗ tròn (một lỗ gắn với 01 ống hút nhựa sọc xanh trắng, một lỗ gắn với ống thủy tinh, một đầu dạng phễu, bên trong phễu có chất màu nâu bám dính).

Kết luận giám định số: 658/KL-KTHS ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Phòng K - Công an tỉnh B xác định: Chất màu nâu (ký hiệu M) có trong ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0804 gam (BL 24).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2024/HS-ST ngày 17/12/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 38; 50; 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đinh Xuân H 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2024.

Ngày 24/12/2024, bị cáo Đinh Xuân H kháng cáo xem xét lại tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 127/2024/HS-ST ngày 17/12/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Xuân H được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xem xét lại tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Xuân H, thấy rằng:

Tại thời điểm xét xử sơ thẩm trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo H chưa chấp hành án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm ngày 13/01/2025 Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài đã có văn bản gửi Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đính chính việc bị cáo đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Do có sự nhầm lẫn từ Chi cục Thi hành án thành phố Đồng Xoài nên đây không phải là lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và án phí của Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2010/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước nên trong lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nhưng cần sửa bản án sơ thẩm về phần này không áp dụng tình tiết tái phạm được quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo từng hai lần phạm tội nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, do đó cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo mức án 08 năm tù có thời hạn là phù hợp, không nặng đúng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào khác so với cấp sơ thẩm. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phù hợp một phần với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Xuân H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2024/HS-ST ngày 17/12/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38; 50; 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đinh Xuân H 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2024.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đinh Xuân H không phải nộp.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2024/HS-ST ngày 17/12/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước (1);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước (1);
- TAND, VKSND thị xã Chơn Thành (2);
- Chi cục THADS thị xã Chơn Thành (1);
- Cơ quan THAHS thị xã Chơn Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (2); Tổ HCTP.(1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Văn Bình